

Bản án số: 59/2022/HS-ST

Ngày: 18-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Dũng;

2. Bà Lê Thị Hồng Gấm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/HSST-QĐ ngày 10 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thị Kim H, sinh năm 1986 tại Sóc Trăng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã V, huyện T, tỉnh S; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 0/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần N (đã chết) và bà Trương Thị Đ; chồng tên Thạch D, bị cáo có 06 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 12/4/2018, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đến ngày 14/8/2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T khởi tố, bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo Quyết định truy nã vào ngày 09/10/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Bị hại: Bà Kiều Thị Mỹ L, sinh năm 1980; địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang; tạm trú: Nhà trọ B, khu phố Ô, pH T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Bùi Thị H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Thị Kim H có mối quan hệ quen biết với bà Bùi Thị H2. Bị cáo tạm trú tại khu phố Ô, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 9 giờ ngày 12/4/2018, H mượn xe mô tô H2 Wave của một người bạn (không rõ lai lịch) đến phòng trọ của bà H2 ở khu phố Ô, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Khi đến, H để xe ở ngoài nhà trọ rồi đi vào phòng số 25 để tìm gặp bà H2 nhưng phòng khoá cửa. Lúc này, H nhìn thấy phòng số 22 của bà Kiều Thị Mỹ L đang mở cửa, H đi sang hỏi thăm H2 đi đâu. H sang phòng nhìn thấy cháu Phan Trúc M đang nằm ngủ dưới nền gạch, cạnh vị trí nằm có 01 điện thoại di động H2 OPPO F1S, màu trắng vàng, có ốp lưng màu vàng của bà L nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền. H dùng tay nhấc lấy điện thoại cất vào túi quần đi ra khỏi phòng trọ. Sau đó, H điều khiển xe quay về phòng trọ để cất giấu điện thoại và trả xe.

Khoảng 10 giờ cùng ngày, cháu Mai thức dậy không thấy điện thoại nên báo cho bà H2 biết. Bà H2 dẫn M đến gặp bà Cao Thị Tú Q là quản lý nhà trọ để mở camera xem thì phát hiện vào thời gian trên H có đi vào phòng của bà L. Sau đó, bà L đã báo sự việc đến Công an phường T. Qua làm việc, H đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản trong phòng trọ của bà L và giao nộp lại điện thoại di động H2 OPPO F1S.

Công an phường T tiến hành lập biên bản tạm giữ vật chứng, đồ vật liên quan đến vụ án gồm: 01 điện thoại H2 OPPO F1S, màu trắng vàng, có ốp lưng màu vàng; 01 hoá đơn bán lẻ của cửa hàng tự chọn gia đình Huy Hoàng; 01 hộp điện thoại màu trắng; 01 chứng minh nhân dân tên Trần Thị Kim H. Sau đó, Công an phường T tiến hành xác lập hồ sơ ban đầu và chuyển giao hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 130/KLTS-TTHS ngày 15/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Uyên kết luận: 01 điện thoại H2 OPPO F1S, màu trắng vàng, có ốp lưng màu vàng có trị giá 4.280.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản nên không yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 28/CT-VKSTU ngày 17/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Trần Thị Kim H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Kim H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Kiều Thị Mỹ L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác. Do đó, không đề nghị Hội đồng xét xử

xem xét.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Trần Thị Kim H.

Quá trình điều tra bị cáo Trần Thị Kim H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Quá trình điều tra bị hại bà Kiều Thị Mỹ L trình bày: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Do đó, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo là đúng thẩm quyền. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là đúng thẩm quyền và đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Trần Thị Kim H trong quá trình điều tra tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Ngày 12/4/2018, tại phòng trọ số 22 nhà trọ Bảo Anh khu phố Ô, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Trần Thị Kim H có hành vi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại bà Kiều Thị Mỹ L chiếm đoạt 01 điện thoại H2 OPPO F1S, màu trắng vàng, có ốp lưng màu vàng (đã qua sử dụng). Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 4.280.000 đồng (Bốn triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Trần Thị Kim H là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Trần Thị Kim H là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì động cơ tư lợi và thái độ coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Trần Thị Kim H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 28/CT-VKSTU ngày 20/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Thị Kim H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trình độ học vấn của bị cáo thấp.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên về mức hình phạt là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động OPPO F1S, màu trắng vàng, có ốp lưng màu vàng là tài sản hợp pháp của bà Kiều Thị Mỹ L. Ngày 01/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương đã trả lại cho bị hại bà L, là phù hợp.

Đối với Giấy chứng minh nhân dân tên Trần Thị Kim H là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Kim H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. *Về trách nhiệm hình sự:* Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Kim H 05 (Năm) tháng 09 (Chín) ngày tù, thời hạn phạt tù bằng thời gian bị tạm giữ tạm giam. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Không đặt ra xem xét.

3. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Trả lại bị cáo 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Trần Thị Kim H.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Trần Thị Kim H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (để thi hành);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Lài